

THE ROLE OF THE BORDER GUARDS IN SUSTAINABLE POVERTY REDUCTION FOR ETHNIC MINORITIES IN THE BORDER AREAS OF BINH PHUOC PROVINCE

Lai Thi Ngoc Ho

University of Social Sciences and Humanities – VNUHCM, Nguyen Tat Thanh University

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 27/10/2024 Revised: 17/12/2024 Published: 17/12/2024	Poverty reduction is a major policy of the Party and State to narrow the gap between the rich and the poor, especially in border areas where many ethnic minorities live in difficult socio-economic conditions. Border guards, tasked with protecting border security, have actively contributed to poverty reduction programs for people in Binh Phuoc province. This study analyzes poverty reduction programs and projects implemented by the border guards via collecting field data and interviewing officials and local people. The results show that many programs, such as livelihood support, farming guidance, housing construction, and health service provision, have achieved success in contributing to improving the lives of ethnic minorities. However, there are still limitations such as lack of financial resources and difficulties in accessing basic services. The study has clarified the important role of the border guards in sustainable poverty reduction in the border areas and proposed several solutions to improve policy effectiveness, including increasing infrastructure investment, human resource training, and coordination between functional agencies.
KEYWORDS	
The role Poverty reduction policy Ethnic minorities Border guard Binh Phuoc province	

VAI TRÒ CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TRONG THỰC HIỆN GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN BIÊN GIỚI TỈNH BÌNH PHƯỚC

Lai Thị Ngọc Hồ

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG-HCM, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 27/10/2024 Ngày hoàn thiện: 17/12/2024 Ngày đăng: 17/12/2024	Xóa đói giảm nghèo là một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước nhằm thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, đặc biệt tại các khu vực biên giới nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trong điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Bộ đội biên phòng, với nhiệm vụ bảo vệ an ninh biên giới, đã đóng góp tích cực vào các chương trình giảm nghèo cho người dân tại tỉnh Bình Phước. Nghiên cứu này tập trung phân tích các chương trình và dự án giảm nghèo mà bộ đội biên phòng triển khai, thông qua việc thu thập dữ liệu thực địa và phỏng vấn các cán bộ, người dân địa phương. Kết quả cho thấy nhiều chương trình đã đạt được thành công, như hỗ trợ sinh kế, hướng dẫn canh tác, xây dựng nhà ở và cung cấp dịch vụ y tế, góp phần cải thiện đời sống của người dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế như thiếu nguồn lực tài chính và khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ cơ bản. Bài viết đã làm sáng tỏ vai trò quan trọng của bộ đội biên phòng trong giảm nghèo bền vững tại biên giới và đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả chính sách, bao gồm tăng cường đầu tư hạ tầng, đào tạo nhân lực và phối hợp giữa các cơ quan chức năng.
TỪ KHÓA	
Vai trò Chính sách giảm nghèo Dân tộc thiểu số Bộ đội biên phòng Tỉnh Bình Phước	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.11404>

Email: ltnho@ntt.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

259

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Bộ đội biên phòng là lực lượng chuyên trách, nòng cốt, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ tài nguyên, môi trường và lợi ích quốc gia, giúp giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội tại khu vực biên giới. Trong bối cảnh đất nước đang tiến vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại và hội nhập kinh tế quốc tế, Đảng đã chỉ rõ phương châm chiến lược trong nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền. Đó là việc kết hợp chặt chẽ giữa quản lý, bảo vệ chủ quyền với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố thể trận biên phòng toàn dân, quốc phòng và an ninh nhân dân ở khu vực biên giới. Bộ đội biên phòng vừa thực hiện nhiệm vụ quan trọng trong bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia vừa tham gia tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong việc xóa đói giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Việc tham gia phát triển kinh tế và xóa đói giảm nghèo ở các vùng biên giới tỉnh Bình Phước, duy trì an ninh trật tự, tạo ra một môi trường an toàn để các hoạt động kinh doanh, sản xuất và giao thương có thể diễn ra mạnh mẽ. Điều này không chỉ thuận lợi cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư mà còn giúp tạo ra việc làm và cơ hội kinh doanh cho người dân địa phương, từ đó giảm bớt gánh nặng nghèo đói.

Việc xóa đói giảm nghèo cho nhân dân vùng kinh tế khó khăn nói chung và khu vực biên giới nói riêng đã được thể hiện trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII chỉ rõ: “Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo” và chú trọng “đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, đặc biệt là ở các địa bàn nghèo, tạo điều kiện cho hộ nghèo, người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản” [1]. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã nêu rõ định hướng về công tác giảm nghèo. Nghị quyết đề cao việc “Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm, nhất là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững” [2]. Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021–2030 [3]. Quyết định này đặt mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, giảm dần khoảng cách về mức sống so với các vùng phát triển khác, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số, đồng thời củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia. Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18-01-2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021–2025 [4] nhằm mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, cải thiện tiếp cận của người dân với các dịch vụ cơ bản và nâng cao năng lực sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập bền vững cho người dân tại các địa bàn có tỷ lệ hộ nghèo cao. Ngoài ra, còn có nhiều công trình kinh tế trọng điểm, nhiều dự án kinh tế - xã hội (KT-XH), xóa đói, giảm nghèo đã được thực hiện theo Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn [5], Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về “Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi” [6]. Mục tiêu của chương trình [6] là phát triển sản xuất, nâng cao mức sống cho các hộ dân tộc thiểu số, phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ công cộng địa phương thiết yếu như điện, trường học, trạm y tế, nước sạch, nâng cao đời sống văn hóa. Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng đã ra Chỉ thị số 31/CT-BTL “Tăng cường tham gia các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các xã, phường biên giới, hải đảo”; nhấn mạnh: “Tham gia xây dựng cơ sở chính trị, phát triển KT-XH, củng cố quốc phòng-an ninh (QP-AN) ở miền núi, vùng sâu, vùng xa biên giới, hải đảo, góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc, giữ vững ổn định biên giới và vùng biển là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài của bộ đội biên phòng(BDBP)” [7]. Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030” [8] với tổng thể các nhiệm vụ và giải pháp. Trong

đó, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong công tác giảm nghèo, đổi mới nâng cao chất lượng phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”. Nội dung Kế hoạch số 480/KH-HĐĐT15 ngày 13/7/2022 của Hội đồng Dân tộc Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo gắn với đảm bảo quốc phòng – an ninh tại khu vực biên giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2016-2021” đã đề ra các nội dung quan trọng liên quan đến công tác giảm nghèo bền vững. Đồng thời, Báo cáo số 285/BC-UBND của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước cũng tổng kết việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo và đảm bảo quốc phòng – an ninh trong cùng giai đoạn, qua đó nêu bật những kết quả đạt được trong quá trình triển khai chương trình giảm nghèo bền vững tại địa phương [9].

Ngoài ra, cũng có một số tác giả đã tập trung vào nghiên cứu chính sách giảm nghèo và các vấn đề liên quan. Nguyễn Duy Dũng [10] đã đề xuất phát triển du lịch cộng đồng gắn với xóa đói giảm nghèo ở vùng dân tộc thiểu số, nhấn mạnh rằng các khu vực này có tài nguyên tự nhiên và văn hóa phong phú, có thể trở thành nền tảng cho phát triển du lịch bền vững và giúp nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Nguyễn Phú Sơn [11] đã đánh giá tác động của các chương trình viện trợ nước ngoài đến hoạt động xóa đói giảm nghèo ở tỉnh Trà Vinh, Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy Trà Vinh đã tận dụng nhiều dự án viện trợ nước ngoài để thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo và nâng cao mức sống người dân ở vùng nông thôn. Tác giả Phan Văn Thạng [12] bàn về xóa đói giảm nghèo như một trong những tư tưởng chủ đạo của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Đây là định hướng quan trọng trong việc giải quyết vấn đề nghèo đói ở mọi vùng, bao gồm cả vùng dân tộc thiểu số. Tác giả Lý Thanh Loan [13] đã làm rõ thực trạng phát triển nguồn nhân lực ở vùng dân tộc thiểu số và đề xuất phương hướng, giải pháp phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số ở tỉnh Thanh Hóa trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Lê Thiện Minh, Nguyễn Văn Cọp [14] tập trung làm rõ khái niệm đói, nghèo theo quan niệm hiện nay ở Việt Nam và thế giới, đồng thời nghiên cứu thành tựu, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện chính sách giảm nghèo vùng đồng bào Khmer ở An Giang. Từ đó, tác giả đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả chính sách này trong thời gian tới.

Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo Bền vững giai đoạn 2021–2025 của Việt Nam hướng đến giảm nghèo đa chiều, giúp người dân tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ cơ bản và phát triển sinh kế bền vững. Đối tượng trọng tâm là các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới, với mục tiêu cải thiện chất lượng cuộc sống và thu nhập bền vững cho người dân. Tại khu vực biên giới, bộ đội biên phòng đóng vai trò quan trọng trong triển khai Chương trình Giảm nghèo Bền vững. Lực lượng này không chỉ đảm bảo an ninh mà còn hỗ trợ người dân phát triển sinh kế, xây dựng cơ sở hạ tầng, tuyên truyền chính sách và giúp duy trì ổn định an ninh xã hội, tạo điều kiện cho kinh tế - xã hội phát triển bền vững. Như vậy, đã có nhiều nghiên cứu về chính sách xóa đói giảm nghèo chủ yếu dựa trên nguồn tư liệu thứ cấp và đã đưa ra các thực trạng, mô hình, cùng giải pháp. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đề cập đến đóng góp của bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước trong công tác xóa đói giảm nghèo. Vì vậy, bài viết tập trung phân tích, đánh giá vai trò và những đóng góp của bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước trong công tác xóa đói giảm nghèo, nhằm làm sáng tỏ tầm quan trọng của lực lượng này trong bảo vệ và phát triển đất nước.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp định tính, kết hợp với phân tích và tổng hợp tài liệu từ các nguồn thứ cấp, bao gồm các báo cáo, công trình nghiên cứu, và các văn bản chính sách liên quan. Phương pháp này giúp làm rõ những kết quả và đóng góp của Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước trong công tác xóa đói giảm nghèo tại khu vực biên giới. Đặc biệt, việc sử dụng các báo cáo của chính quyền địa phương, Bộ Tư lệnh bộ đội biên phòng và các chương trình giảm nghèo trọng điểm của Nhà nước làm cơ sở quan trọng để đánh giá tác động thực tế của các chính sách cũng như hoạt động của lực lượng này.

Thông qua việc phân tích tài liệu, bài viết không chỉ mô tả thực trạng và những thách thức trong công tác xóa đói giảm nghèo mà còn làm rõ vai trò của bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước trong việc triển khai các chương trình kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới. Các chiến lược phát triển kinh tế vùng biên giới gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ đã được bộ đội biên phòng triển khai tích cực, góp phần quan trọng vào việc giảm thiểu tình trạng đói nghèo, đặc biệt là trong các cộng đồng dân tộc thiểu số sống gần biên giới.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Tình hình kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn biên giới tỉnh Bình Phước

Trên tuyến biên giới, địa bàn bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm quản lý gồm 15 xã thuộc 3 huyện biên giới (Lộc Ninh, Bù Đốp và Bù Gia Mập), với tổng số 29.493 hộ và 122.296 người, trong đó có 18 dân tộc anh em. Trong số này, các cộng đồng dân tộc thiểu số như Khmer, Stiêng, M'Nông có khoảng 25.016 người, chiếm 21% tổng dân số, và nhiều trong số họ có mối quan hệ họ hàng với các dân tộc ở vùng Tây Nguyên [15]. Số hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và các hộ nghèo phần lớn sống tập trung ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật còn yếu kém; giao thông, thông tin, liên lạc còn thiếu đã làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển sản xuất và đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số. Kinh tế sản xuất mang tính quảng canh còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, khả năng đầu tư tái sản xuất còn thấp nên đời sống còn gặp nhiều khó khăn kéo dài, chưa thể khắc phục. Còn một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số không có hoặc thiếu đất sản xuất, nhà ở tạm bợ, thu nhập chủ yếu từ việc đi làm thuê, mướn, mót mủ cao su, vẫn dựa vào những thức ăn kiếm được từ tự nhiên... đời sống rất bấp bênh. Ngoài ra, do quen lối sống du canh du cư, một bộ phận các hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa ý thức được tầm quan trọng của đất sản xuất nên bán đất để giải quyết khó khăn trước mắt theo định mức chung quy định của tỉnh (0,5 ha/hộ); đất ở, nhà ở tạm bợ, thiếu nước sinh hoạt, mức sống còn thấp, đang cần sự hỗ trợ của Nhà nước và sự giúp đỡ của cộng đồng, xã hội. Năm 2021, số người mù chữ mức độ 1 là 26.066, chiếm 3,49%, mức độ 2 là 69.791 người, chiếm tỷ lệ 9,3%. Riêng ở 3 huyện biên giới là Bù Gia Mập 4,52%, huyện Lộc Ninh là 4,7%; huyện Bù Đốp là 6,48%. Trong đợt dịch bệnh Covid -19, 3 huyện biên giới có 1.834 ca mắc, trong đó số ca tử vong là 4. Toàn tỉnh Bình Phước có 8.114 hộ nghèo, trong đó số hộ nghèo dân tộc thiểu số là 4.545 hộ, chiếm 52,76%. Từ năm 2019, tỉnh Bình Phước đặt ra mục tiêu xây dựng kế hoạch mỗi năm giảm 1000 hộ nghèo dân tộc thiểu số, tập trung mọi nguồn lực để đầu tư, hỗ trợ giúp các hộ dân vươn lên thoát nghèo [9].

3.1.2. Những chương trình thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững có sự tham gia của Bộ đội Biên phòng đối với đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước

Tỉnh Bình Phước có lợi thế đường biên giới đất liền dài 258.939 km, với 28 cột mốc chính, 353 cột mốc phụ, có 4 cửa khẩu là Cửa khẩu quốc tế Hoa Lư, Cửa khẩu chính Hoàng Diệu, Lộc Thịnh, Cửa khẩu phụ Tân Tiến và 1 lối mở tiếp giáp với các tỉnh Monduliri, Kratie, Tboung Khmum của Vương quốc Campuchia. Bình Phước là tỉnh có diện tích lớn nhất tại khu vực Đông Nam Bộ. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã triển khai một loạt các chương trình và hoạt động nhằm xóa đói giảm nghèo và cải thiện đời sống cho cộng đồng dân cư nơi đây. Các chương trình và hoạt động đáng chú ý bao gồm Chương trình "Giúp dân xóa đói giảm nghèo bền vững" - Bộ đội biên phòng triển khai thực hiện 12 mô hình điểm, trong đó có 02 mô hình cấp tỉnh là mô hình trồng lúa nước ở ấp Măng Cải, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh và mô hình tổ an ninh tự quản ở thôn Thiện Cư, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp. (1) Với mô hình trồng lúa nước, Bộ đội biên phòng đã hướng dẫn cho đồng bào dân tộc thiểu số các kỹ thuật làm đất, khử phèn, chọn giống lúa cho phù hợp, làm cho năng suất không ngừng tăng cao. (2) Với mô hình tổ an ninh tự quản,

bộ đội biên phòng đã phát động và đẩy mạnh thực hiện phong trào quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới, giữ gìn an ninh trật tự thôn ấp khu vực biên giới; các phong trào đó đã và đang mang lại hiệu quả rất thiết thực, xóa bỏ tập tục lạc hậu, bài trừ tệ nạn xã hội, nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tội phạm. Đoàn Biên phòng 805 đã triển khai mô hình trồng lúa nước hiệu quả, phân công cán bộ kỹ thuật trực tiếp hướng dẫn nông dân và phối hợp cùng Hội Nông dân xã trong việc cung cấp giống và tổ chức các lớp tập huấn. Nhờ đó, năng suất lúa đã tăng đáng kể từ mức 2,5-3 tấn/ha lên hơn 5 tấn/ha [15]. Bên cạnh đó, tại Đoàn Biên phòng 793, mô hình tổ an ninh tự quản cũng phát huy hiệu quả cao, bao gồm Tổ tự quản đường biên, mốc quốc giới, Tổ tự quản an ninh trật tự, và các câu lạc bộ như phụ nữ dân tộc tham gia bảo vệ biên giới, câu lạc bộ điểm sáng biên giới. Đặc biệt, mô hình Tổ tự quản an ninh trật tự tại xã Lộc Thịnh do Đoàn Biên phòng cửa khẩu Tà Vát, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước phối hợp với chính quyền địa phương đã trở thành lực lượng nòng cốt, góp phần quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Các chương trình, dự án tập trung vào việc xây dựng và cải thiện điều kiện sống cho các hộ dân nghèo tại khu vực biên giới. Ngoài giúp đỡ nhân dân sản xuất thoát nghèo, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước còn tập trung cải thiện dịch vụ y tế và tiếp cận y tế cho cộng đồng, khuyến khích người dân thực hiện 3 sạch: ăn sạch, uống sạch, ở sạch, không chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới sàn nhà, diệt muỗi, diệt lăng quăng, ngủ màn, tham gia chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, thực hiện chăm sóc sức khỏe, thăm khám định kỳ, không dùng hủ tục mê tín dị đoan để chữa bệnh. Bộ đội biên phòng còn phối hợp với các đơn vị kết nghĩa, các bệnh viện trong và ngoài tỉnh như Bệnh viện Trung Vương, Bệnh viện Chợ Rẫy tổ chức khám bệnh, cấp thuốc, tặng quà cho nhân dân khu vực biên giới; mỗi đợt tổ chức khám, chữa bệnh cho 300 lượt người có trị giá hàng trăm triệu đồng; tham gia phối hợp cùng trạm y tế các xã phòng chống dịch bệnh, thực hiện tiêm chủng mở rộng, trạm xá quân dân y khám bệnh, cấp thuốc cho nhân dân được 2.220 người và cấp thuốc miễn phí trị giá 58,3 triệu đồng [15]. Trong chương trình "Cán bộ, chiến sĩ quân đội nâng bước em đến trường", Bộ đội Biên phòng đã tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ học hành cho các em học sinh các hộ nghèo, đặc biệt là các hộ dân tộc thiểu số có điều kiện đến trường. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đỡ đầu thường xuyên cho 70 cháu (trong đó có 11 học sinh Campuchia ở khu vực biên giới); vận động 62 cháu học sinh trở lại trường; tặng 1.700 phần quà, 15 xe đạp trị giá 378 triệu cho học sinh nghèo, thanh thiếu niên trên địa bàn các xã biên giới; duy trì 01 lớp học xóa mù chữ với 30 học viên; nhận 07 "con nuôi đồn Biên phòng". Hàng ngàn hộ gia đình trên khu vực biên giới đã nhận được sự giúp đỡ và hỗ trợ kịp thời [15]. Nhiều chương trình, dự án nhằm đẩy mạnh việc phát triển kinh tế, xã hội ở các xã biên giới, vùng đồng bào dân tộc, đã được BDP triển khai thực hiện với nhiều mô hình, chương trình phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo cho nhân dân trên khu vực biên giới mang lại hiệu quả thiết thực như mô hình "Bò giống giúp người nghèo nơi biên giới" và "Dê giống giúp người nghèo". Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước tổ chức trao tặng 06 con bò giống cho 06 hộ nghèo trị giá 125 triệu đồng; tặng 02 căn nhà tình thương và nhà cho đồng đội trị giá 200 triệu đồng; hỗ trợ nhiều phương tiện sinh kế, vốn sản xuất có giá trị cho đồng bào các dân tộc thiểu số trên biên giới; tại cơ quan, các đơn vị bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước thực hiện hũ gạo tình thương để gửi tặng 140 hộ nghèo với hơn 4,5 tấn gạo [16]. Ngoài ra, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước tổ chức lao động giúp dân phát triển kinh tế thu hoạch hoa màu, sửa chữa nhà cửa, làm đường giao thông, khắc phục hậu quả thiên tai nhất là khi mùa mưa bão, hạn hán với đóng góp là 970 ngày công, giúp các hộ nghèo, gia đình chính sách thu hoạch mùa màng với diện tích 151 hecta [16]. Với vai trò hỗ trợ, giúp dân làm kinh tế, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã từng bước đưa kinh tế vùng biên giới theo hướng phát triển bền vững và tạo ra nguồn thu nhập ổn định, đảm bảo cho đồng bào dân tộc thiểu số có một môi trường sống an toàn và ổn định.

3.1.3. Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước phối hợp với nước bạn Campuchia cùng bảo vệ đường biên giới tạo diện kiện an toàn, thông thoáng để phát triển kinh tế

Trong xu thế hội nhập và phát triển, công tác đối ngoại biên phòng được chú trọng đẩy mạnh. Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 09/6/1996 của Bộ Chính trị (khóa VII), Nghị định số 89/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về công tác đối ngoại biên phòng, và Nghị định số 22/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về công tác đối ngoại Quốc phòng, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước xác định đối ngoại biên phòng là công tác đặc biệt quan trọng nhằm củng cố, duy trì đoàn kết, hữu nghị với nước Campuchia, mở rộng quan hệ với các nước đối tác, giữ vững môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, tạo thuận lợi cho hợp tác, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh ở khu vực biên giới đã được ký kết giữa Việt Nam - Campuchia. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã thường xuyên tổ chức các cuộc hội đàm định kỳ ở cấp Bộ Chỉ huy và cấp Đồn Biên phòng, cùng với các buổi gặp gỡ, trao đổi tình hình với lực lượng bảo vệ biên giới Campuchia đối diện. Hoạt động phối hợp tuần tra chung đã giúp hai bên tăng cường công tác bảo vệ biên giới, phòng chống tội phạm, ngăn chặn vượt biên trái phép, cũng như thực hiện phân giới cắm mốc biên giới và đảm bảo an toàn cho các công ty, doanh nghiệp Việt Nam hoạt động tại Campuchia. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã làm tốt công tác tham mưu, tham gia các đoàn công tác của Tỉnh ủy và UBND tỉnh Bình Phước, tổ chức hội đàm, giao lưu, gặp gỡ và thăm hỏi xã giao các lực lượng công an, quân sự và chính quyền địa phương ở các tỉnh, huyện giáp biên Campuchia, đặc biệt là trong các dịp lễ, Tết. Các hoạt động hỗ trợ như tặng quà, khám bệnh, cấp thuốc và giúp đỡ vật chất trị giá hơn 25 tỷ đồng đã góp phần cải thiện điều kiện sống và làm việc cho phía bạn. Đồng thời, bộ đội biên phòng chỉ đạo các đồn biên phòng tổ chức ký kết và giao lưu 09 cụm dân cư hai bên biên giới Việt Nam - Campuchia, góp phần xây dựng một biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển [16].

Tại khu vực cửa khẩu quốc tế Hoa Lư, cửa khẩu Hoàng Diệu, cửa khẩu Lộc Thịnh có hàng chục công ty, doanh nghiệp hoạt động, chủ yếu là thu mua hàng nông lâm sản như: mì, đậu nành, cao su, điều. Hàng ngày, có hàng trăm phương tiện với hơn 1.000 lượt người xuất - nhập cảnh. Buôn bán gia tăng, tạo điều kiện phát triển kinh tế trên địa bàn biên giới, giúp người dân tăng thu nhập, từng bước ổn định cuộc sống. Nhưng đồng thời cũng kéo theo mặt trái là hoạt động của các loại tội phạm, như: buôn lậu và gian lận thương mại, vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua biên giới, trộm cắp, hủy hoại tài sản doanh nghiệp, vi phạm quy định xuất - nhập cảnh với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, phức tạp. Trạm kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Hoa Lư, Đồn Biên phòng cửa khẩu Hoàng Diệu, Lộc Thịnh... đã chủ động phối hợp, hiệp đồng với Chi cục Hải quan tại các cửa khẩu tiền hành kiểm tra, kiểm soát các phương tiện, hàng hóa xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu, quá cảnh, để phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi buôn bán, vận chuyển hàng lậu và gian lận thương mại. Công tác quản lý xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo vừa chặt chẽ vừa thông thoáng. Đồng thời, để giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực biên giới, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, tăng các biện pháp công tác biên phòng, tăng cường quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra hộ khẩu, giấy tờ tùy thân của các đối tượng có nghi vấn, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật. Chủ động tham gia thực hiện phương án xử lý đối với Việt kiều và người Việt Nam làm ăn sinh sống trên đất Campuchia về nước. Những đoàn khách du lịch trong nước và quốc tế qua lại cửa khẩu ngày càng đông. Nhiều công ty, doanh nghiệp đến làm ăn buôn bán qua lại cửa khẩu, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Bình Phước, tăng thu ngân sách, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, từng bước nâng cao cuộc sống người dân quanh khu vực, làm nên diện mạo mới cho vùng biên giới, biến vùng kinh tế nông nghiệp thành vùng kinh tế dịch vụ, đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa. Mặt khác, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước chủ động xây dựng kế hoạch hiệp đồng với các lực lượng, đơn vị đứng chân trên địa bàn, lực lượng bảo vệ biên giới phía đối diện để cùng phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới, không để xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự trong khu vực biên giới. Nhờ những nỗ lực và đóng góp của bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước, tình hình kinh tế - xã hội khu vực biên giới có nhiều chuyển biến

tích cực, xuất nhập khẩu qua biên giới ngày càng tăng, năm 2020 đạt 135 triệu USD, tăng 90% so với 2016. Tăng trưởng xuất khẩu bình quân giai đoạn 2016-2020 là 13,64%; nhập khẩu hàng hóa qua biên giới năm 2020 đạt 316 triệu USD, tăng 134% so với năm 2016. Tăng trưởng nhập khẩu bình quân giai đoạn 2016-2020 là 19,7% [9].

3.1.4. Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương bạn, tổ chức kết nghĩa thành công các cụm dân cư hai bên biên giới

Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước phối hợp với chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể địa phương và các lực lượng đứng chân trên địa bàn tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong công tác tham mưu và phối hợp với cấp ủy, chính quyền cấp xã, các ban ngành đoàn thể, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định mới của pháp luật, vận động nhân dân ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về bảo đảm an ninh trật tự, chủ động báo cáo các thông tin về những đối tượng có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đảm bảo an ninh trật tự khu vực kinh tế cửa khẩu. Thường xuyên tham mưu và tham gia các đoàn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Phước hội đàm, giao lưu, gặp gỡ trao đổi tình hình, thăm hỏi xã giao với các lực lượng công an, quân sự và chính quyền các tỉnh, huyện biên giới tiếp giáp tỉnh Bình Phước, để tạo sự gắn kết nhất là trong các dịp lễ, tết; tặng quà, khám bệnh, cấp thuốc và giúp đỡ, hỗ trợ bạn về vật chất trị giá hàng tỷ đồng để nâng cao đời sống và cải thiện điều kiện làm việc. Hoạt động ý nghĩa nhất là đã tổ chức các hoạt động giao lưu quốc phòng biên giới Việt Nam – Campuchia lần thứ nhất và các hoạt động kỷ niệm 45 năm hành trình hướng tới lật đổ chế độ diệt chủng Pol Pot của thủ tướng Samdech Techo Hun Sen -vương quốc Campuchia. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã tham mưu địa phương tổ chức ký kết, giao lưu 9 cụm dân cư hai bên biên giới. Với những hoạt động ý nghĩa trên tạo ra sự gắn kết giữa 2 bên biên giới Việt nam- Campuchia. Tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế ổn định xã hội trên vùng biên.

3.1.5. Chú trọng thực hiện công tác vận động quần chúng, vận động nhân dân tham gia chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng thế trận lòng dân, dựa vào dân để thực hiện nhiệm vụ biên phòng

Thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương về "Tăng cường và đổi mới công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số" [14]; cùng với Nghị quyết số 702-NQ/ĐU ngày 29/6/2015 của Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về "Tăng cường và đổi mới công tác vận động quần chúng của bộ đội biên phòng trong tình hình mới" [15]., và Chỉ thị số 31/CT-BTL về "Tăng cường tham gia các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các xã, phường biên giới, hải đảo" Bộ đội Biên phòng đã khẳng định: "Tham gia xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng-an ninh (QP-AN) ở miền núi, vùng sâu, vùng xa biên giới, hải đảo, góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc, giữ vững ổn định biên giới và vùng biển là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài của bộ đội biên phòng" [7]. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân tự nguyện cam kết tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và an ninh trật tự khu vực biên giới thông qua các cuộc hội họp; kết hợp công tác tuyên truyền vận động với việc giúp đỡ, hướng dẫn nhân dân cách thức làm ăn, phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, nâng cao tinh thần cảnh giác trước thủ đoạn tuyên truyền, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, lôi kéo, dụ dỗ quần chúng nhân dân vào các hoạt động di dịch cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật và các hoạt động phi pháp khác. Trong việc tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, Đoàn quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34 của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, phát động "Phong trào tự quản đường biên, cột mốc; Giữ gìn an ninh trật tự thôn, ấp", xây dựng mô hình câu lạc bộ "Gia đình không có người thân phạm tội, mắc tệ nạn xã hội", câu lạc bộ "Điểm sáng biên giới". Kết quả đạt được là bộ đội biên phòng tỉnh Bình

Phước đã tích cực tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước thực hiện nhiều biện pháp nâng cao nhận thức về phòng, chống dịch Covid-19 và chủ động phối hợp với các già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc cùng các đồng chí lão thành cách mạng để tuyên truyền vận động người dân tham gia quản lý và bảo vệ biên giới. Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã tổ chức 1.306 buổi tuyên truyền, thu hút 30.551 lượt người tham gia; tuyên truyền nhỏ lẻ đến 5.630 hộ; phối hợp với địa phương phát sóng 1.270 giờ tuyên truyền trên cụm loa truyền thanh tại các xã biên giới [17]. Cuộc vận động đã được các thôn, ấp và các thành viên trong tổ tự quản an ninh trật tự hưởng ứng nhiệt tình, tham gia đầy đủ tích cực. Nhân dân đã nêu cao tinh thần trách nhiệm với việc giữ vững an ninh, trật tự thôn ấp, phát huy vai trò quần chúng đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm. Những chương trình và hoạt động này đã đem lại những thành tựu đáng kể trong việc cải thiện đời sống và giảm nghèo cho cộng đồng dân cư tại Bình Phước, đặc biệt là ở những vùng kinh tế khó khăn và gần biên giới.

3.2. Thảo luận

Nhờ sự phối hợp đồng bộ giữa chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, cùng với sự nỗ lực của lực lượng bộ đội biên phòng, tỉnh Bình Phước đã đạt được những thành tựu ấn tượng trong công tác giảm nghèo, cải thiện mức sống của người dân, đặc biệt tại khu vực biên giới. Trong giai đoạn từ 2016-2021 công tác giảm nghèo bền vững tại tỉnh Bình Phước đã đạt được những kết quả đáng kể. Thu nhập bình quân đầu người năm 2016 là 42,1 triệu đồng/người đến năm 2021 tăng 74,1 triệu đồng/người, riêng 3 huyện biên giới Bù Gia Mập, Bù Đốp: 45 triệu đồng/người, huyện Lộc Ninh: 45 triệu đồng/người. Tỷ lệ hộ nghèo từ năm 2016-2021 giảm từ 6,16% (14.627 hộ) xuống còn 0,43% (1.190 hộ), trong đó, các xã biên giới từ 2.978 hộ nghèo xuống còn 822 hộ nghèo [9] đóng góp vào sự ổn định và phát triển chung của khu vực biên giới, đặc biệt là các xã biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, công tác giảm nghèo bền vững tại Bình Phước vẫn còn đối mặt với một số thách thức như chênh lệch mức sống giữa các vùng miền, đặc biệt là giữa khu vực biên giới và các trung tâm thành phố; tình trạng nghèo đói vẫn còn tồn tại ở một số địa phương, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Đồng thời, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng một số hộ dân tại khu vực biên giới vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục và giao thông. Trên cơ sở đó, bài nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm giải quyết các vấn đề trên, góp phần cải thiện điều kiện sống và thúc đẩy phát triển bền vững trong khu vực biên giới.

Một là, tham mưu cho chính quyền địa phương tổ chức các khóa đào tạo nghề ngắn hạn và dài hạn phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của người dân, giúp họ có thêm kỹ năng để tự cải thiện mức sống. Tổ chức các khóa đào tạo nghề ngắn hạn và dài hạn đóng vai trò quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế và xã hội của chính quyền địa phương. Đây là biện pháp hiệu quả nhằm giúp cải thiện mức sống của người dân thông qua việc nắm bắt kỹ năng mới và nâng cao trình độ chuyên môn. Dựa trên việc phân tích kỹ lưỡng về nhu cầu của cộng đồng và xu hướng phát triển của ngành nghề trong khu vực, chính quyền địa phương tổ chức các khóa đào tạo phù hợp. Các khóa học ngắn hạn tập trung vào việc trang bị kỹ thuật, phương pháp mới trong trồng trọt và chăn nuôi, trong khi các khóa học dài hạn cung cấp kiến thức sâu rộng hơn và cơ hội đào tạo nghề chính thức. Chính quyền địa phương cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng các liên kết với doanh nghiệp và cộng đồng để đảm bảo rằng các khóa đào tạo được thiết kế phản ánh đúng nhu cầu của thị trường lao động. Việc tổ chức các khóa đào tạo nghề một cách hiệu quả không chỉ giúp tăng cường khả năng cạnh tranh của lao động địa phương mà còn đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế và xã hội của khu vực.

Hai là, tham mưu với chính quyền địa phương trong việc xây dựng và cải thiện hạ tầng cơ bản như đường giao thông, trường học, trạm y tế, nguồn nước sạch, từ đó tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Bộ đội biên phòng tham mưu cho chính quyền địa phương cần có sự hợp tác với doanh nghiệp trong việc xây dựng và cải thiện hạ tầng cơ bản. Đây là một trong những yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của một khu vực. Việc xây dựng và cải thiện hạ tầng cơ bản như đường giao thông, trường học, trạm y tế và nguồn nước sạch không chỉ mang lại lợi ích trực tiếp cho cộng đồng mà còn tạo ra điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động, giảm thời gian di chuyển và chi phí vận chuyển hàng hóa, từ đó, giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả sản xuất. Trường học và trạm y tế chất lượng sẽ giúp cải thiện chất lượng lao động và sức khỏe của nhân viên, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Ba là, khuyến khích và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, tận dụng lợi thế về văn hóa truyền thống và thiên nhiên, tạo ra nguồn thu nhập bền vững.

Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước đã hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương để triển khai Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 02-03-2022 về phát triển kinh tế khu vực biên giới đất liền. Đồng thời, họ đã đẩy mạnh các hoạt động hướng tới việc phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững. Thông qua việc tập trung tuyên truyền và hướng dẫn, người dân được khuyến khích tham gia vào ngành du lịch, đồng thời hiểu rõ về lợi ích kinh tế cũng như giá trị văn hóa của việc giữ gìn và phát triển du lịch trong cộng đồng của mình. Chính sách khuyến khích và hỗ trợ đã được thiết lập để đảm bảo mức thu nhập tối thiểu đáp ứng nhu cầu sống của người dân. Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước đã phối hợp với các cơ quan liên quan để quy hoạch đồng bộ chuỗi giá trị của sản phẩm du lịch từ nguồn nguyên liệu đến sản xuất và tiêu thụ. Đồng thời, họ cũng khuyến khích sự tham gia tích cực của các cơ sở kinh doanh du lịch vào chuỗi tiêu thụ, tạo điều kiện thuận lợi cho các sản phẩm du lịch do cộng đồng dân cư sản xuất. Hơn nữa, việc đào tạo và nâng cao tay nghề truyền thống cho người dân tộc được thực hiện thông qua các lớp đào tạo do chính quyền địa phương phối hợp tổ chức. Đặc biệt, việc đào tạo hướng dẫn viên du lịch, đặc biệt là đồng bào S'tiêng, cũng được đề cao và thực hiện một cách có hệ thống. Sở Du lịch, Văn hoá và Thể thao tỉnh Bình Phước cần tiếp tục phối hợp với các trường đại học trong khu vực để triển khai chiến lược đào tạo nâng cao năng lực quản lý hoạt động du lịch địa phương, từ đó đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành du lịch trong cộng đồng dân tộc thiểu số.

Bốn là, tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật để người dân hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình, từ đó biết cách bảo vệ lợi ích cá nhân và cộng đồng.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ cốt lõi của Bộ đội Biên phòng, không chỉ nhằm mục đích nâng cao nhận thức về pháp luật của cán bộ và nhân dân tại khu vực biên giới mà còn hướng đến việc giảm thiểu các vi phạm pháp luật. Thực hiện đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017-2021" đã làm rõ vai trò then chốt của việc áp dụng chủ trương và đường lối của Đảng cũng như chính sách pháp luật của Nhà nước vào đời sống hàng ngày. Điều này không chỉ giúp củng cố ý thức về pháp luật mà còn góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế và xã hội ở địa phương.

4. Kết luận

Việc thực hiện chính sách giảm nghèo, đặc biệt là đối với các hộ nghèo thuộc dân tộc thiểu số, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Bộ đội biên phòng cũng đóng vai trò tích cực trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, bao gồm việc hỗ trợ xây dựng nhà ở, trường học, trạm y tế, và hệ thống giao thông tại các khu vực biên giới. Những công trình này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế và kết nối giao thương giữa các vùng miền. Cán bộ, chiến sĩ bộ đội biên phòng đã trở thành những "thầy giáo mang quân hàm áo xanh" trong việc xóa mù chữ, phổ cập giáo dục và khuyến học cho con em các dân tộc thiểu số. Bằng những nỗ

lực này, bộ đội biên phòng không chỉ giúp người dân có cơ hội tiếp cận tri thức, mà còn khơi dậy ý thức tự lực vươn lên trong cộng đồng. Bộ đội biên phòng cũng là cầu nối quan trọng giữa chính quyền địa phương và người dân, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, các chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước được thực thi một cách hiệu quả và sát với thực tiễn. Bộ đội biên phòng đã tích cực tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người dân tham gia vào các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, qua đó tạo nên sự thay đổi căn bản trong nhận thức và hành động của người dân về phát triển kinh tế và thoát nghèo bền vững. Tóm lại, những đóng góp của bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước trong công cuộc giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực biên giới không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất, mà còn là sự chia sẻ về mặt tinh thần và tri thức. Nhờ đó, đời sống của các cộng đồng dân tộc thiểu số đã có những chuyển biến tích cực, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và ổn định lâu dài tại khu vực biên giới của tỉnh Bình Phước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 12th National Congress of Delegates*. Truth National Political Publishing House, 2016.
- [2] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress*, Truth National Political Publishing House, Hanoi, 2021, vol. 1, p. 111.
- [3] Vietnam Prime Minister, *Decision No. 1719/QĐ-TTg dated October 14, 2021 "Approving the National Target Program for socio-economic development of ethnic minority areas and regions mountains in the period 2021–2030"*, Hanoi, 2021.
- [4] Vietnam Prime Minister, *Decision No. 90/QĐ-TTg dated January 18, 2022 "Approving the National Target Program for Sustainable Poverty Reduction for the period 2021–2025"*, Hanoi, 2022.
- [5] Vietnam Prime Minister, *Decision No. 134/2004/QĐ-TTg dated July 20, 2004 on a number of policies to support production land, residential land, housing and domestic water for poor ethnic minority households with difficult lives*. Hanoi, 2004.
- [6] Vietnam Prime Minister, *Decision 135/1998/QĐ-TTg dated July 31, 1998 on "Socio-economic development program for particularly difficult communes in ethnic minority and mountainous areas"*, Hanoi, 1998.
- [7] Border Guard Command, *Directive No. 31/CT-BTL "Strengthening participation in economic, cultural and social development programs in border communes and wards and islands"*, Hanoi, April 28, 2000.
- [8] Central Executive Committee, *Directive No. 05-CT/TW, dated June 23, 2021 of the Secretariat "On strengthening the Party's leadership in sustainable poverty reduction by 2030"*, 2021.
- [9] People's Committee of Binh Phuoc province, *Report No. 285/BC-UBND Implementation of socio-economic development and poverty reduction policies, associated with ensuring national defense and security in border areas of ethnic areas and mountainous areas, period 2026-2021*, Binh Phuoc, 2022.
- [10] D. D. Nguyen, "Poverty reduction associated with tourism development in ethnic minority areas with few people in our country," *Journal of Ethnic Minorities Research*, vol. 11, no. 1, pp. 48-54, March 2022.
- [11] P. S. Nguyen, "Assessing the impact of foreign aid programs on poverty reduction activities in Tra Vinh province, Viet Nam," *Journal of Scientific Research*, no. 2, pp. 24-31, 2004.
- [12] V. T. Phan, "Ho Chi Minh's thoughts on hunger eradication and poverty reduction and its application by our Party today," *CTU Journal of Science*, no. 12, pp. 299-304, 2009.
- [13] T. L. Ly, "Current situation and solutions for human resource development in ethnic minority and mountainous areas in the field of education and training," *Vietnam Journal of Education*, no. 406, pp. 7-10, 2017.
- [14] T. M. Le and V. C. Nguyen, "Some key solutions to improve the effectiveness of poverty reduction policies in the Khmer ethnic minority area in An Giang today," *An Giang University Journal of Science*, vol. 19, no. 1, pp. 47-58, 2018.
- [15] Binh Phuoc Provincial Border Guard Command, *Summary report on mass mobilization work in 2022 (From October 2021 to September 2022)*. Binh Phuoc, 2022.
- [16] Binh Phuoc Provincial Border Guard Party Committee, *Political Report of the 10th Party Executive Committee at the 11th Party Congress for the 2020-2025 term*. Binh Phuoc, 2020.
- [17] Binh Phuoc Provincial Border Guard Command, *Summary report on mass mobilization work in 2023 (From October 2022 to September 2023)*. Binh Phuoc, 2023.